

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

QUÀ MUỘN

(Tóm lược: Ba mẹ ly hôn, nhân vật tôi và em Thu phải mỗi người sống một nơi. Tôi luôn than trách mẹ vì nghĩ mẹ yêu em Thu hơn. Để hiểu được lời mẹ nói, nhân vật tôi phải trải một thời gian dài với quá trình chung sống với người dì ghẻ chỉ hơn có 8 tuổi. Từ chỗ không tìm được điểm chung và sự yêu thương đến chỗ cảm thông chia sẻ cho người dì ghẻ, nhân vật tôi thay đổi cách đối xử khi dì ghẻ đẻ em bé mà “tôi” thấy sao nó giống Thu – cô em gái yếu ớt cùng cha cùng mẹ đến vậy)

Sau bao ngày tháng, giờ đây tôi bỗng nhớ mẹ và em Thu đến cồn cào. Tôi nhớ hồi đó tôi hay giành đồ chơi với Thu và nó chẳng biết làm gì hơn là khóc ư ử....

Tôi chưa bao giờ quan tâm đến em Thu - Ba đã khiến tôi nhận ra điều này! Tôi ẵm bồng bé Bi, ru nó ngủ, may áo búp bê, mua đồ chơi cho nó. Tôi muốn làm thật nhiều cho bé để chuộc lại sự vô tâm đối với em Thu. Nhưng bé Bi là bé Bi, em Thu là em Thu và tôi bật khóc mỗi khi nhớ mẹ. Tôi lục mấy phong thư cũ, tìm địa chỉ của mẹ nhưng vô ích, con dấu ngoài phong bì với hai chữ Nha Trang lạnh lùng chẳng nói được gì hơn. Nha Trang trở thành một địa danh ám ảnh.

Giấy báo tôi thi đậu á khoa Đại Học Y Thành phố Hồ Chí Minh gửi về nhà. Ba mở tiệc mừng ngay ngày hôm sau. Tiếng tụng tụng của khách khứa chúc mừng tương lai tôi vọng vào phòng khiến dì run vai lặng khóc. Tôi bỗng bé Bi lên, bé nhìn tôi bằng đôi mắt lơ đãng rồi một ngả cổ trên vai tôi.

- Mai một Linh đi học...ở đây một mình...dì biết làm sao? - Dì nói nhỏ nhỏ, thốt khổ, tuyệt vọng, cô đơn. Dì già sạm như đã bốn mươi.

Tôi cần nghiêm túc lại. Mẹ cũng đã từng thấy khổ tuyệt vọng và cô đơn như vậy. Mà hồi đó, tôi còn quá nhỏ để biết chia sẻ.

[...]

Thật là bất ngờ, tôi gặp mẹ ngay ngày đầu tiên đến trường Đại học. Trong phút giây, tôi và mẹ đứng lặng nhìn nhau. Mẹ già đi nhiều, tóc lốm đốm bạc. - Sao mẹ...đứng ở đây? Tôi đáp ứng hỏi một câu ngu ngơ.

- Mẹ đợi con! - Giọng mẹ khàn khàn.

- Sao mẹ...không viết thư cho con?

- Biết ba con lấy vợ nên mẹ thôi không gửi. Mẹ ngại ba nghĩ rằng mẹ quá rầy rầy hạnh phúc của ba con.

- Mẹ ngại...ngại...Mẹ không nhớ đến con thì có! - Tôi dẫn dắt, như ngày xưa mỗi lần mẹ mua quà cho em Thu.

- Linh! - Mẹ dịu dàng gọi tên tôi - mẹ luôn hỏi thăm về con. Con có thấy là mẹ đang đứng đây không? Từ khi biết con đậu trường này, ngày nào mẹ cũng đến đây đợi.

Hai mẹ con mà phải đợi chừng đó năm tháng để gặp nhau ở một nơi xa lạ. Tôi gục đầu trên vai mẹ, bật khóc.

- Con về Nha Trang tìm mẹ...mẹ ơi!

- Hồi đó mẹ đưa em về Nha Trang với hy vọng khí hậu biển sẽ tốt hơn cho em con. Rồi nghe nói ở thành phố có nhiều bác sĩ giỏi nên mẹ đưa em về đây.

- Em Thu...sao rồi mẹ? - Tôi hỏi hộp hỏi.

- Em con mất rồi! - Nước mắt mẹ rơi trên tóc tôi - Em con không ý thức được nguy hiểm nên dứt tay vào ổ điện.

Đột nhiên tôi thấy nhẹ nhõm, nổi nhẹ nhõm tàn nhẫn, kỳ quặc và đau đớn. Mẹ nghẹn ngào:

- Chết có lúc là giải thoát phải không con?

Nổi đau trong mắt mẹ khiến cổ tôi cứng lại.

Tôi có thêm một đứa em trai, vì mẹ đã có chồng. Chồng của mẹ là một bác sĩ khoa tâm thần. Thật khó chịu khi biết mẹ có chồng. Việc mẹ có chồng khác hẳn việc ba có vợ! Không thể giải thích được vì sao lại như vậy.

Tôi cố tạo một vẻ mặt vô tư khi gặp cậu bé. Nó có khuôn mặt tròn và sống mũi thanh tú của mẹ. Rồi khi đối diện với ông bác sĩ, tôi nhận ra đôi mắt nó là bản sao của đôi mắt ông.

Câu chào ngập ngừng trên môi, rồi tôi bật ra "Chào bác".

Ông đáp lại câu chào của tôi bằng một nụ cười.

Ông đưa mẹ và tôi ra mộ em Thu. Ngôi mộ xây theo một kiểu lạ, ngộ ngộ. Những viên đá hoa đủ màu đắp quanh mộ như những món đồ chơi bày ra bừa bãi. - Với dáng mộ này, bác mong em của cháu có được tuổi thơ ở thế giới bên kia - Ông nói bằng một giọng ảm áp, ân cần.

Tôi hình dung một cuộc sống có ông, mẹ, em Thu và đứa em tôi mới gặp. Thật khó mà hình dung được cuộc sống đó ra sao. Tuy nhiên, tôi hiểu ông rất yêu mẹ tôi. Vì yêu mẹ nên ông đã tặng cho em tôi tuổi thơ, dầu muôn màng. Cũng như tôi thân thiện với dì vì nhớ mẹ, và nung nấu nỗi về bé Bi vì tình yêu muôn màng dành cho em Thu.

Tôi chợt hiểu ra một điều cơ bản của cuộc sống. Những ai biết yêu thương sẽ sống đẹp hơn.

(Nguyễn Hương ⁽¹⁾, Trích Những truyện hay viết cho thiếu nhi, NXB Kim Đồng)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Theo anh/ chị, món *Quà muôn* mà nhân vật tôi nhận được trong truyện ngắn này là gì?

Câu 3. Qua các tình huống trong câu chuyện, nhân vật tôi hiện lên như thế nào?

Câu 4. Nhận xét nghệ thuật miêu tả nội tâm nhân vật tôi của nhà văn Nguyễn Hương

Câu 5. "*Hầu hết những người mẹ đều là những nhà triết học bán năng*". Anh/chị hiểu ý kiến trên như nào? Hãy lí giải.

II. PHẦN VIẾT (16,0 điểm)

Câu 1. (6,0 điểm)

Tác giả Robin Sharma trong *Lời giới thiệu* cuốn sách *Ba người thầy vĩ đại* có chia sẻ:

Suy ngẫm nhiều hơn về thực trạng cuộc sống của mình, tôi bắt đầu nhận thức được sự trống rỗng ngay trong tim mình. Tôi bắt đầu chú ý đến những tiếng thì thầm lặng lẽ của con tim...

(Trích *Ba người thầy vĩ đại*, Robin Sharma, NXB Lao động, 2019, tr.12)

Anh/chị hãy viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về lời chia sẻ trên.

Câu 2. (10,0 điểm)

Bàn về yếu tố làm nên sức hấp dẫn của thơ ca, nhà nghiên cứu Chu Văn Sơn cho rằng: "*Câu thơ hay là câu thơ có khả năng đánh thức bao ấn tượng vốn ngủ quên trong kí ức của con người*".

Phải chăng, "*khả năng đánh thức những ấn tượng ngủ quên*" của thi ca thể hiện qua cấu tứ và hình ảnh thơ? Bằng những ấn tượng của mình về cấu tứ và hình ảnh trong bài thơ "*Qua nhà*" của nhà thơ Nguyễn Bính, anh/ chị hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

QUA NHÀ

Cái ngày cô chưa có chồng
Đường gần tôi cứ đi vòng cho xa
Lối này lắm bụi nhiều hoa...
(Đi vòng để được qua nhà đấy thôi)
Một hôm thấy cô cười cười
Tôi yêu yêu quá nhưng hơi mất lòng
Biết đâu, rồi chả nói chồng:
"Làng mình khối đứa phải lòng mình đấy!"
Một năm đến lắm là ngày!
Mùa thu mùa cốm vào ngay mùa hồng.

Từ ngày cô đi lấy chồng
Góm sao có một quãng đồng mà xa
Bờ rào cây bụi không hoa
Qua bên nhà thấy bên nhà vắng teo

Lợn không nuôi, đặc ao bèo
Giàu không dây chẳng buồn leo vào giàn
Giếng khơi mưa ngập nước tràn
Ba gian đầy cả ba gian nắng chiều.

(*Nước giếng khơi* -1957- Nguyễn Bính)

Ghi chú:

Tác giả : Nguyễn Bính (1918 -1966) tên khai sinh là Nguyễn Trọng Bính, quê ở làng Thiện Vịnh xã Đông Hội (nay là xã Cộng Hòa), huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Ông là nhà thơ tiêu biểu trong phong trào Thơ mới (1932-1945) và cũng là một trong những gương mặt xuất sắc của nền thi ca Việt Nam hiện đại. Thơ ông mang sắc thái dân dã, mộc mạc, giản dị, đậm phong vị dân gian, đậm sắc hồn dân tộc với những hình ảnh thân thương của quê hương, đất nước và tình người đậm thắm, thiết tha.

----- Hết -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

(HDC gồm 05 trang)

(Thời gian làm bài 150 phút, không kể thời gian phát đề)

A. YÊU CẦU CHUNG

- Giám khảo cần vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lý, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo; tránh đếm ý cho điểm.
- Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản, diễn đạt tốt vẫn cho điểm tối đa.
- Điểm bài thi làm tròn đến 0,25 điểm.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Phần	Câu/ Ý	Nội dung	Điểm
I		PHẦN ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích: ngôi thứ nhất - nhân vật tôi- nhân vật chính trong câu chuyện. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 0,5 điểm - Trả lời không đúng như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm	0,5
	2	Món Quà muộn mà nhân vật tôi nhận được trong truyện ngắn: - Món quà muộn mà nhân vật tôi nhận được không phải là món quà vật chất mà đó là món quà tinh thần. Món quà đó nhân vật tôi nhận được khi đã trở thành cô sinh viên đại học. - Đó là món quà của sự chia sẻ, thấu hiểu và tình yêu thương. - Là món quà của sự trưởng thành trong nhận thức, suy nghĩ cho dù có muộn màng Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 0,5 điểm - Trả lời tương đương như đáp án, diễn đạt còn sơ sài: 0,25 điểm - Trả lời không đúng như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm	0,5
	3	- Nhân vật chính được đặt trong 3 tình huống đặc biệt: + Ba mẹ li hôn, nhân vật tôi sống cùng ba, phải xa mẹ và em Thu. Nhân vật tôi luôn nghĩ rằng mẹ yêu em Thu nhiều hơn nên chọn em Thu. + Ba lấy vợ mới. Người vợ mới của ba sinh em bé. Nhân vật tôi chăm sóc em bé và luôn tưởng nhớ đến em Thu. + Tôi gặp lại mẹ khi là sinh viên đại học. Em Thu mất. Mẹ lấy chồng mới và có thêm một người con trai. - Qua 3 tình huống ấy, có thể thấy nhân vật tôi hiện lên với những vẻ đẹp: + Đó là người con gái có tâm hồn tinh tế, nhạy cảm. + Là người con gái có lòng trắc ẩn, giàu tình yêu thương, giàu lòng vị tha. + Là người con gái có những suy nghĩ chín chắn, sâu sắc, hiểu ra giá trị đích thực của cuộc sống,.. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: Nêu được tình huống, nhận xét được từ 2 vẻ đẹp trở lên: 1,0 điểm + Nêu đầy đủ các tình huống, nêu được 1 hoặc không nêu được vẻ đẹp nào: 0,75-0,5 - Trả lời không đúng như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm	1,0

	4	Nhận xét nghệ thuật miêu tả nội tâm nhân vật <i>tôi</i> của nhà văn Nguyên Hương: - Nghệ thuật miêu tả nội tâm nhân vật <i>tôi</i>: Đặt nhân vật trong tình huống đặc biệt; Ngôi kể thứ nhất, đặt điểm nhìn vào nhân vật trong truyện- nhân vật <i>tôi</i>; Lời kể có sự đồng nhất giữa ngôn ngữ người kể chuyện và ngôn ngữ nhân vật... - Nhận xét: Cách miêu tả sâu sắc, tinh tế tạo nên sự chân thực, hấp dẫn, giúp nhà văn thâm nhập vào đời sống nội tâm của nhân vật <i>tôi</i>. Suy nghĩ, tâm trạng nhân vật <i>tôi</i> hiện lên chân thực, sống động. Hướng dẫn chấm: - Trả lời đầy đủ 2 ý như đáp án: 1,0 điểm - Trả lời chung chung, không đầy đủ như đáp án: 0,5 điểm - Trả lời không đúng như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm	1,0
	5	<i>Hầu hết những người mẹ đều là những nhà triết học bẩm năng". Anh/chị hiểu ý kiến trên như nào? Hãy lí giải.</i> - Giải thích + "Nhà triết học" là người suy tư về cuộc sống, đề ra những nguyên tắc, quy luật giúp con người sống tốt hơn. + "Bẩm năng": những phản ứng, hành vi hoặc khả năng tự nhiên có được mà không cần học hỏi hay rèn luyện. => Người mẹ, dù không cần học triết học, vẫn có những triết lý sống sâu sắc, biết cách dạy dỗ con cái, thấu hiểu cuộc đời theo cách tự nhiên nhất. - Lí giải bằng lí lẽ và chứng minh... + Người mẹ không nghiên cứu triết học theo cách hàn lâm nhưng sinh ra đã mang trong mình những bẩm năng: tình yêu thương con, sẵn sàng hy sinh cho con, kinh nghiệm sống, sự thấu hiểu và linh hoạt,... + Họ tự rút ra những quy tắc, triết lý sống thực tế để dạy con cái, giúp con định hướng cuộc đời,... Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 1,0 điểm - Trả lời: Bằng lí lẽ, không giải thích 0,75 điểm - Trả lời: Giải thích không lí giải:):0,5 - Trả lời không đúng như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm	1,0
II		PHẦN VIẾT	16,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ về chia sẻ của Robin Sharma: <i>Suy nghĩ nhiều hơn về thực trạng cuộc sống của mình, tôi bắt đầu nhận thức được sự trống rỗng ngay trong tim mình. Tôi bắt đầu chú ý đến những tiếng thì thầm lặng lẽ của con tim...</i>	6,0
		a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: nhận thức được sự trống rỗng ngay trong tim mình, ...chú ý đến những tiếng thì thầm lặng lẽ của con tim...	0,5
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận: Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý:	
		* Giải thích - <i>Sự trống rỗng ngay trong tim mình</i>: cảm giác cô độc, mất niềm tin, hi vọng... - <i>Chú ý đến những tiếng thì thầm lặng lẽ của con tim</i>: tập trung cảm nhận những âm thanh nhỏ bé, khẽ khàng, thậm chí là những âm thanh không lời xuất phát từ chính bản thân mình. → Khẳng định vấn đề: Trong cuộc sống chúng ta bị nhiều tiếng nói ồn ào bên ngoài chi phối tạo ra sự trống rỗng, bất lực không biết nghe ai thì hãy lắng lại để lắng nghe bản thân mình. Hãy sống và làm theo những gì con tim muốn, không bị tác động bởi những vấn đề xung quanh.	1,0
		* Bàn luận	2,5

		- Ý nghĩa của việc “chú ý đến những tiếng thì thầm lặng lẽ của con tim”: + Hiểu rõ hơn về cảm xúc, mong muốn và giá trị của bản thân; được sống là chính mình, ta sẽ tìm thấy niềm vui và hạnh phúc. + Tìm được mục đích và lí tưởng sống; dám theo đuổi ước mơ và mục tiêu của mình. + Thấu hiểu cuộc sống, đưa ra những quyết định sáng suốt, từ đó đạt được thành công. + Không chú ý đến tiếng nói của bản thân, con người sẽ không có lập trường, rơi vào lối sống a dua... - Cần làm gì để lắng nghe được “những tiếng thì thầm lặng lẽ của con tim”? + Dành ra những giây phút sống chậm lại cho chính mình, cho những người xung quanh. + Hòa mình vào với thiên nhiên. - Mở rộng: + Chú ý đến những tiếng thì thầm lặng lẽ của con tim là quan trọng nhưng cũng cần có sự chọn lọc, không thể bỏ qua hoàn toàn lí trí. Ta nên cân nhắc cả hai yếu tố này để đưa ra những quyết định sáng suốt nhất cho bản thân. + Lắng nghe tiếng nói nội tâm đôi khi khiến cuộc đời ta trở nên khác biệt nhưng nếu biết trân trọng ta vẫn có thể cống hiến cho đời. + Phản biện: Những người sống vội, sống gấp, sống cá nhân ích kỉ đã quên đi việc chú ý đến tiếng nói của bản thân. (Trong quá trình bàn luận, thí sinh đưa ra những dẫn chứng tiêu biểu, toàn diện, xác đáng để làm rõ vấn đề.)	
		* Bài học nhận thức và hành động - Nhận thức được ý nghĩa của tiếng nói bên trong bản thân mình. - Học chú ý đến những tiếng thì thầm lặng lẽ của con tim để biến nó thành một kĩ năng cần thiết trong cuộc sống hiện đại.	0,5
		d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau: - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng.	0,5
		đ. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
		e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
2		Bàn về yếu tố làm nên sức hấp dẫn của thơ ca, nhà nghiên cứu Chu Văn Sơn cho rằng: “Câu thơ hay là câu thơ có khả năng đánh thức bao ấn tượng vốn ngủ quên trong kí ức của con người”. Phải chăng, “khả năng đánh thức những ấn tượng ngủ quên” của thi ca thể hiện qua câu tứ và hình ảnh thơ? Bằng những ấn tượng của mình về câu tứ và hình ảnh trong bài thơ “Qua nhà” của nhà thơ Nguyễn Bính, anh/ chị hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.	10,0
		a. Yêu cầu về kĩ năng: - Có kĩ năng viết bài văn nghị luận văn học, biết huy động các kiến thức lí luận, kiến thức về tác giả, tác phẩm để làm bài. - Vận dụng tốt các thao tác lập luận; lí lẽ xác đáng; trình bày khoa học; văn viết có cảm xúc, giọng điệu riêng; diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.	
		b. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có nhiều cách trình bày khác nhau song cần đạt được những nội dung cơ bản sau:	
		b.1. Giải thích ý kiến:	1,0

	+ <i>Thơ</i>: (ở đây là thơ trữ tình) là một thể loại văn học được sáng tác bằng phương thức trữ tình, thường có vần có nhịp, dùng để thể hiện tình cảm, cảm xúc của người viết + <i>Câu thơ hay</i>: Là câu thơ có giá trị, mang đến rung cảm mãnh liệt cho người đọc + <i>Đánh thức</i>: làm sống dậy, thức tỉnh + <i>Bao ấn tượng vốn ngủ quên trong kí ức của con người</i>: những nhận thức, những cảm xúc, những rung động... về đời sống, về con người mà mỗi người đã từng được chứng kiến, được trải nghiệm nhưng bị chai sạn, bị vùi lấp, bị lãng quên... → Ý kiến đưa ra một quan điểm về thơ ca và văn học nói chung trong đó khẳng định với một câu thơ hay, một câu thơ thực giá trị thì điều quan trọng nhất là có thể thức tỉnh, làm sống dậy những ấn tượng, cảm xúc, rung động, những nhận thức ... về cuộc sống, con người (mà chủ yếu là những điều đẹp đẽ, cao cả, nhân văn...) vốn có trong mỗi người đọc nhưng bị thời gian, bị cuộc sống xô bồ làm cho lãng quên, chai sạn, vùi lấp... Có nhiều cách để mỗi câu thơ, cả bài thơ thực hiện được nhiệm vụ đánh thức những ấn tượng đã ngủ quên. Một trong số đó là thông qua việc xây dựng cấu tứ và hình ảnh cho thi phẩm.	
	b.2. Bàn luận: - Ý 1: Tại sao “<i>câu thơ hay là câu thơ có khả năng đánh thức bao ấn tượng vốn ngủ quên trong kí ức của con người</i>” + Xuất phát từ yêu cầu về phẩm chất, tài năng và tâm huyết của nhà thơ. Chỉ có những nhà thơ đích thực mới thực hiện được thiên chức này + Xuất phát sứ mệnh của thơ ca nói chung và văn học nói riêng - Ý 2: Tại sao cấu tứ và hình ảnh có thể giúp mỗi câu thơ “<i>đánh thức bao ấn tượng vốn ngủ quên trong kí ức của con người</i>”? + <i>Cấu tứ</i> là cách triển khai, tổ chức hình ảnh, mạch cảm xúc của bài thơ. Nó là nhân tố quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển một bài thơ, là trung tâm của quá trình sáng tạo thơ ca. Nó nâng đỡ và tạo nên một dòng chảy tư tưởng xuyên suốt tác phẩm. Một khi người đọc hiểu được ý tưởng của thi nhân, chính là lúc hình dung hướng phát triển của hình tượng thơ, cách triển khai bài thơ. Từ đó, độc giả “được đánh thức” toàn bộ nhận thức, cảm xúc, cảm giác tự nhiên, sinh động và trọn vẹn nhất qua từng câu thơ. + <i>Hình ảnh thơ</i>: là những tưởng tượng mà người làm thơ sử dụng để diễn tả, truyền đạt ý nghĩa, cảm xúc và thông điệp của mình. Những hình ảnh này có thể là những mô tả về con người, cảnh vật, tình cảm, sự kiện hay bất cứ thứ gì mà tác giả muốn truyền đạt qua bài thơ của mình. Hình ảnh có thể đến từ những chi tiết về màu sắc, âm thanh, hình dáng, vị trí hay sự di chuyển của các yếu tố trong thơ. - Hình ảnh trong thơ có ý nghĩa vô cùng quan trọng vì nó là phương tiện cơ sở của mỗi câu thơ để gợi dậy tâm tư, sống dậy nỗi niềm của tác giả.	3,0
	b.3. Chứng minh: * Giới thiệu tác giả và bài thơ. * Phân tích cấu tứ và hình của bài thơ <i>Qua nhà</i>: - Cấu tứ của bài thơ: Bài thơ được triển khai theo mạch cảm xúc của thi nhân: nửa đầu bài thơ, chàng trai bộc lộ những cảm xúc yêu đương chân thành, mãnh liệt nhưng còn ngại ngùng, rụt rè, khó nói lên lời pha lẫn một chút hoài nghi, lo lắng. Nửa sau bài thơ, khi tình yêu tuột mất khỏi tầm tay, chàng trai buồn bã, ngán ngơ, nhớ tiếc. - Cấu tứ “đối xứng gấp đôi”: Phần trước là tâm trạng hân hoan vui sướng của chàng trai. Phần sau là tâm trạng buồn bã, nuối tiếc. Phần đầu đầy ánh sáng và hơi ấm, phần sau đầy lạnh lùng và trống vắng, cùng một cảnh trí ấy, cũng những sự vật ấy nhưng diện mạo trước và sau đã hoàn toàn tương phản.	4,0

	- Phân tích cụ thể cấu tứ: (Qua diễn biến tâm trạng mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình) + Trước khi cô gái đi lấy chồng: Chàng trai sẵn sàng đi con đường đồng xa hơn để được qua nhà cô gái. ...Nụ cười của cô gái đã làm chàng trai rung động trái tim với bao mộng mơ, say đắm. Tuy vậy, chàng trai vẫn có một chút hoài nghi, lo lắng, chưa tự tin vào tình cảm của mình... Tâm sự của chàng trai bộc lộ nét đáng yêu, dễ mến của những chàng trai thôn quê. Đến một ngày, cô gái đi lấy chồng khi chàng trai vẫn chưa kịp ngỏ lời. + Sau khi cô gái đi lấy chồng, thế giới của những mộng và mơ trong tâm trí của chàng trai tan biến. Con đường gần bỗng trở nên xa tít tắp,...Đó là khoảng cách của tâm lí, chứ không còn là khoảng cách thực tế nữa. Không gian trống trải, thiếu vắng bàn tay chăm sóc của cô gái, càng trở nên lạnh lẽo, hoang sơ hơn,.. Chàng trai đã kín đáo bộc lộ sự ngán ngạo, tiếc nuối. => <i>Tình cảm của chàng trai dành cho cô gái đầy chân thành, mộc mạc, giản dị như đánh thức trong ta biết bao cảm xúc, bao rung động, bao tình cảm đẹp trong tình yêu</i> * Phân tích hình ảnh: - Hình ảnh, chi tiết của bài thơ đều mang một phong vị “rất quê - Bài thơ sử dụng nhiều hình ảnh, từ ngữ thể hiện cách nói quen thuộc bình dị hàng ngày. - Những hình ảnh thơ được xây dựng đậm chất thôn quê, thể hiện không gian làng quê bình dị, gần gũi, quen thuộc. => <i>Bài thơ đã làm sống dậy những kí ức đẹp của con người về không gian, cảnh vật làng quê quen thuộc, chôn quế kiếng thân quen, bình dị bao đời mà trong cuộc sống hiện đại với nhịp điệu hối hả đã bị vùi lấp, lãng quên; đánh thức bao nét đẹp hồn hậu, dễ thương, sâu sắc trong tình cảm của con người thôn quê Việt Nam.</i> Lưu ý: Hs cần phân tích cụ thể cấu tứ và hình ảnh trong bài thơ để làm rõ vấn đề.	
	b.4. Đánh giá: - Bài thơ “ Qua nhà ” đã chạm vào nơi thẳm sâu của tâm hồn, lay động tâm thức của người đọc bởi sự quyện hòa giữa vẻ đẹp cảm xúc và trí tuệ, cùng những hình thức biểu đạt phù hợp, giàu tính nghệ thuật. - Nhận định trên đã chỉ ra đặc trưng của thể loại thơ ở cả hai phương diện nội dung và nghệ thuật: Thơ ca chân chính muôn đời là điểm tựa tinh thần của con người điều này được thể hiện qua sáng tạo cấu tứ, hình ảnh độc đáo. - Ý kiến là bài học cho người sáng tác thơ, đồng thời có tác dụng định hướng cho người đọc trong quá trình tiếp nhận.	1,5
	c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,5

.....Hết.....